



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC
THIẾT BỊ Y TẾ ĐÀ NẴNG**

Số: /DDN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 4 năm 2014

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

PHẦN THỨ NHẤT: SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH:

1. Giới thiệu Công ty:

- Tên công ty : **Công ty cổ phần Dược – Thiết bị Y tế Đà Nẵng**
- Tên tiếng Anh : **Danang Phamarceutical – Medical Equipment Joint Stock Company**
- Tên viết tắt : **Dapharco**
- Mã cổ phiếu : **DDN**
- Trụ sở chính : **02 Phan Đình Phùng, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng**
- Điện thoại : **(0511).3822 247**
- Số Fax : **(0511). 3891 752**
- Vốn điều lệ : **28.000.000.000 VNĐ (bằng chữ: Hai mươi tám tỷ đồng)**
- Giấy CNĐKKD : **Số 0400101404 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP. Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 22/03/2005, thay đổi lần thứ 5 ngày 02/11/2011**
- Đại diện : **Ông Tổng Viết Phải**
- Chức vụ : **Tổng Giám đốc**
- Ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty:
 - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế
 - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
 - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
 - Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu
 - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
 - Chuyển giao công nghệ và dịch vụ kỹ thuật y tế, khoa học kỹ thuật
 - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh
 - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh

- Sản xuất thực phẩm chức năng
- Sản xuất mỹ phẩm
- Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa
- Giao nhận, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, bảo hành, bảo trì, sửa chữa trang thiết bị y tế và khoa học kỹ thuật

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2011 - 2013

Đơn vị tính: Đồng

| Chỉ tiêu (cuối kỳ) | Năm 2011 | Năm 2012 | Năm 2013 |
|---|-------------------|-------------------|-------------------|
| Vốn điều lệ | 28.000.000.000 | 28.000.000.000 | 28.000.000.000 |
| Vốn chủ sở hữu | 67.236.976.307 | 71.996.331.315 | 78.454.375.046 |
| Tổng tài sản | 652.888.317.522 | 762.310.533.363 | 838.979.608.132 |
| Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.931.770.269.212 | 2.085.007.499.672 | 2.031.301.797.937 |
| Lợi nhuận trước thuế | 13.308.891.986 | 15.341.808.076 | 17.072.529.294 |
| Lợi nhuận sau thuế | 10.086.166.091 | 11.408.306.057 | 12.628.459.034 |

(Nguồn: Số liệu cuối kỳ tại Báo cáo tài chính năm 2011, 2012, 2013 đã được kiểm toán của Công ty)

Một số chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2011 - 2013

| Chỉ tiêu | Năm 2011 | Năm 2012 | Năm 2013 |
|---|----------|----------|----------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (Tại thời điểm cuối kỳ) | | | |
| - Hệ số thanh toán ngắn hạn (Lần) (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) | 1,1 | 1,1 | 1,1 |
| - Hệ số thanh toán nhanh (Lần) [(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn] | 0,9 | 0,9 | 0,9 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (Tại thời điểm cuối kỳ) | | | |
| - Hệ số Nợ/Tổng Tài sản | 89,7% | 90,6% | 90,6% |
| - Hệ số Vốn chủ sở hữu/Tổng Tài sản | 10,3% | 9,4% | 9,4% |

| Chỉ tiêu | Năm 2011 | Năm 2012 | Năm 2013 |
|--|----------|----------|----------|
| - Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (Lần) | 8,7 | 9,6 | 9,7 |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| - Vòng quay các khoản phải thu (Vòng) (Doanh thu thuần/Các khoản phải thu khách hàng bình quân) | 5,8 | 4,9 | 4,2 |
| - Kỳ thu tiền bình quân (Ngày) | 61,8 | 73,1 | 85,6 |
| - Vòng quay hàng tồn kho (Vòng) (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân) | 19,7 | 18,6 | 19,8 |
| - Vòng quay Tổng tài sản (Vòng) (DTT/Tổng tài sản bình quân) | 3,5 | 2,9 | 2,5 |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| - Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 0,5% | 0,5% | 0,6% |
| - Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần | -0,2% | 0,6% | 0,7% |
| - Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân | 16,0% | 16,4% | 16,8% |
| - Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân | 1,8% | 1,6% | 1,6% |

(Nguồn: Tính toán từ số liệu cuối kỳ tại Báo cáo tài chính năm 2011, 2012, 2013 đã được kiểm toán của Công ty)

II. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

- Mặc dù hoạt động của Công ty vẫn khá hiệu quả, lợi nhuận và EPS liên tục tăng trưởng nhưng áp lực về vốn lưu động của công ty ngày càng cao. Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu của công ty tính đến cuối năm 2013 đang là 9,7 lần. Đây là mức rất cao nếu so sánh với 1,6 lần của bình quân các công ty phi tài chính đang niêm yết trên 2 sàn HOSE và HNX.
- Chi phí tài chính hàng năm của công ty luôn chiếm tỷ lệ rất cao, hơn 2,5 lần so với lợi nhuận của Công ty. Dù mặt bằng lãi suất đã có phần hạ nhiệt trong năm 2013, nhưng với một tỷ lệ chi phí tài chính cao như vậy, phần nào sẽ ăn mòn lợi nhuận của Công ty.
- Với một cấu trúc vốn mà tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu ở mức an toàn sẽ giúp doanh nghiệp nâng cao được năng lực tài chính, chủ động hơn trong sản xuất kinh doanh. Đặc biệt, sẽ giúp doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn vay ngân hàng một cách dễ dàng hơn.

Xuất phát từ những lý do nêu trên cho thấy việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Dược – Thiết bị Y tế Đà Nẵng là cần thiết nhằm tăng quy mô vốn hoạt động, bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và tái cơ cấu nguồn vốn của Công ty.

PHẦN THỨ HAI: PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 204/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ Tài chính Hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chào bán chứng khoán ra công chúng;
- Thông tư số 130/2012/TT-BTC ngày 10/8/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và một số trường hợp phát hành thêm cổ phiếu của công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược – Thiết bị Y tế Đà Nẵng;
- Các quy định của Pháp luật hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH:

Mục đích của đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty Cổ phần Dược – Thiết bị Y tế Đà Nẵng nhằm:

- Để tăng quy mô vốn, nâng cao năng lực tiếp cận nguồn vốn vay ngân hàng.
- Giúp công ty có đủ điều kiện về vốn để niêm yết cổ phiếu lên sàn HNX, tạo thanh khoản cho cổ phiếu công ty và gia tăng điều kiện quảng bá doanh nghiệp tốt hơn tới cộng đồng nhà đầu tư.

III. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:

| | |
|--|---|
| 1. Tên cổ phiếu: | Cổ phiếu Công ty cổ phần Dược – Thiết bị y tế Đà Nẵng |
| 2. Loại cổ phiếu: | Cổ phiếu phổ thông |
| 3. Mệnh giá cổ phiếu: | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 4. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: | 2.800.000 cổ phiếu |
| 5. Tổng số cổ phiếu phát hành: | 2.240.000 cổ phiếu |
| 6. Tổng số cổ phiếu sau phát hành: | 5.040.000 cổ phiếu |
| 7. Vốn điều lệ trước khi phát hành: | 28.000.000.000 đồng (Hai mươi tám tỷ đồng) |
| 8. Vốn điều lệ tăng thêm: | 22.400.000.000 đồng (Hai mươi hai tỷ bốn trăm triệu đồng) |

9. Vốn điều lệ sau khi phát hành: 50.400.000.000 đồng (Năm mươi tỷ bốn trăm triệu đồng)

10. Thời gian phát hành: Dự kiến từ tháng 6 /2014.

11. Phương thức phát hành:

11.1 Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

- Số lượng cổ phiếu phát hành trả cổ tức: 840.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành: 8.400.000.000 đồng
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 1 : 0,3 (Tại ngày chốt danh sách sở hữu cuối cùng, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được sở hữu thêm 0,3 cổ phiếu mới)
- Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phiếu được sở hữu thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy và cổ đông sẽ được thanh toán tiền mặt tương đương với số cổ phần lẻ bị hủy.

Ví dụ: Một cổ đông A đang sở hữu 11 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sở hữu cuối cùng, theo tỷ lệ thực hiện quyền 1 : 0,3 thì cổ đông A sẽ được thêm $(11 : 1) \times 0,3 = 3,3$ cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị nêu trên, cổ đông A sẽ được sở hữu thêm 3 cổ phiếu mới, tổng số cổ phiếu cổ đông A sở hữu sau đợt phát hành là 14 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ là 0,3 cổ phiếu sẽ bị hủy, nhà đầu tư sẽ được thanh toán bằng tiền mặt tương đương với $0,3 \times 10.000 = 3.000$ đồng và số vốn điều lệ mới được đăng ký trên sổ cổ phần thực tế phân phối được.

- Nguồn vốn phát hành trả cổ tức: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2013
(Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2013 theo BCTC kiểm toán là: 12.628.459.034 đồng)

11.2 Phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu

- Số lượng cổ phiếu phát hành: 1.400.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành: 14.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 1 : 0,5 (Tại ngày chốt danh sách sở hữu cuối cùng, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được sở hữu thêm 0,5 cổ phiếu mới)
- Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phiếu được sở hữu thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy và số vốn điều lệ mới được đăng ký trên sổ cổ phần thực tế phân phối được.

Ví dụ: Một cổ đông A đang sở hữu 11 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sở hữu cuối cùng, theo tỷ lệ thực hiện quyền 1 : 0,5 thì cổ đông A sẽ được thêm $(11 : 1) \times 0,5 = 5,5$ cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị nêu trên, cổ đông A sẽ được sở hữu thêm 5 cổ phiếu mới, tổng



số cổ phiếu cổ đông A sở hữu sau đợt phát hành là 16 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ là 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy và số vốn điều lệ mới được đăng ký trên số cổ phần thực tế phân phối được.

-Nguồn hình thành:

Nguồn hình thành cổ phiếu được lấy từ số thặng dư vốn cổ phần và nguồn vốn khác thuộc vốn chủ sở hữu lũy kế đến ngày 31/12/2013, cụ thể như sau:

+ Thặng dư vốn cổ phần: 1.541.761.366 đồng (Trong đó, thặng dư vốn cổ phần theo số liệu kiểm toán 15.810.000.000 đồng)

+ Vốn khác của chủ sở hữu: 12.458.238.634 đồng

12. Đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thành công của đợt chào bán:

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thành công của đợt chào bán sẽ được giao dịch bổ sung tại sàn Upcom theo quy định của pháp luật ngay sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

IV. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Hoàn thiện phương án phát hành và thực hiện các công việc cần thiết để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.
- Lựa chọn tổ chức tư vấn phát hành để thực hiện thủ tục phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Thực hiện các công việc cần thiết để hoàn tất thủ tục sau phát hành như thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, sửa đổi Điều lệ Công ty theo vốn điều lệ mới, đăng ký giao dịch bổ sung và các thủ tục khác có liên quan sau khi kết thúc đợt phát hành.

CÔNG TY CP DƯỢC – THIẾT BỊ Y TẾ ĐÀ NẴNG

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH